Thời gian làm bài: 40 phút (Không kể thời gian giao đề)

Họ tên thí sinh:									
Câu 1. Thứ tự dùng tử trên xuống dưới trong mô hình OSI là :  A. Application — Transport — Sesstion — Presentation — Network — Physical — Data Link B. Application — Presentation — Session — Transport — Network — Data Link - Physical C. Application — Presentation — Session — Transport — Network — Data Link - Physical D. Application — Presentation — Session — Transport — Internet — Data Link — Physical Câu 2. Lóp OSI nào chịu trách nhiệm thiết lập, duy trì và kết thức phiên ? A. Session B. Transport C. Data Link D. Presentation Câu 3. Các dơn vị dữ liệu giao thức trong mô hình OSI được gọi là: A. UDP A. UDP B. PDU C. OSI D. Packet Câu 4. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI? A. Tầng Network C. Tầng Session D. Tầng Presentation Câu 5. Một trong những trư điểm của UDP so với TCP là gi? A. Mạnh mô hơn D. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng D. Xác nhận dữ liệu Câu 6. Giao thức nào đười đây sử dụng UDP và cung cấp địch vụ phân giải tên miền? A. SMTP B. DHCP C. DNS D. HTTP Câu 7. Trong RDT 3.0, chuyên gi sẽ xây ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận? A. Bên gửi tự phát hiến lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi tự phát hiến lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi gửi ACK trùng lập cho bên nhận đề háo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh Câu 8.: Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet? A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol) B. FTP (File Transfer Protocol) C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol) D. UDP (User Datagram Protocol) Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bàn nào thực hiện gửi lại gới tin nếu không nhận được gới ACK sau thời gian chờ của nổ? A. RDT 3.0 B. RDT 2.2 C. RDT 2.1 D. RDT 1.0 Câu 10. 'Trong mô hình OSI, tằng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chí? A. Tầng Vận Chuyển B. Tầng Liên Kết Dữ liệu C. Tầng Mạng D. Tâng Ưng dụng	Họ tên thí sinh:								
Câu 1. Thứ tự đúng tử trên xuống dưới trong mô hình OSI là :  A. Application – Transport – Sesstion – Presentation – Network – Physical – Data Link B. Application – Presentation – Session – Transport – Network – Data Link - Physical C. Application – Presentation – Session – Transport – Network – Data Link - Physical D. Application – Presentation – Session – Transport – Internet – Data Link - Physical Câu 2. Lóp OSI nào chịu trách nhiệm thiết lập, duy trì và kết thức phiên ? A. Session B. Transport C. Data Link D. Presentation Câu 3. Các đơn vị dữ liệu giao thức trong mô hình OSI được gọi là: A. UDP B. PDU C. OSI D. Packet Câu 4. UDP là giao thức của tằng nào trong mô hình OSI? A. Tầng Network C. Tầng Session D. Tầng Presentation Câu 5. Một trong những ưu điểm của UDP so với TCP là gị? A. Mạnh mề hơn C. Hỗ try kiểm soát lưu lượng D. Xác nhận dữ liệu Câu 6. Giao thức nào dưới đây sử dụng UDP và cung cấp địch vụ phân giải tên miền? A. SMTP B. DHCP C. DNS D. HTTP Câu 7. Trong RDT 3.0, chuyên gi sẽ xảy ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận? A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gối tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK ch	Số báo danh:	•••••	•••••						
A. Application – Transport – Sesstion – Presentation – Network – Physical – Data Link B. Application – Presentation – Session – Transport – Network – Data Link - Physical C. Application – Session – Presentation – Transport – Network – Data Link - Physical D. Application – Presentation – Session – Transport – Internet – Data Link – Physical D. Application – Presentation – Session – Transport – Internet – Data Link – Physical Câu 2. Lôp OSI nào chịu trách nhiệm thiết lập, duy trì và kết thúc phiên ? A. Session B. Transport C. Data Link D. Presentation Câu 3. Các đơn vị đữ liệu giao thức trong mỗ hình OSI được gọi là: A. UDP B. PDU C. OSI D. Packet Câu 4. UDP B. PDU C. OSI D. Packet Câu 4. UDP B. PDU C. OSI D. Packet Câu 4. UDP B. PDU C. OSI D. Packet Câu 5. Một trong những ưu điểm của UDP so với TCP là gi? A. Mạnh mẽ hơn C. Tầng Session D. Tầng Presentation Câu 5. Một trong những ưu điểm của UDP so với TCP là gi? A. Mạnh mẽ hơn C. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng D. Xác nhận dữ liệu Câu 6. Giao thức nào dưới đây sử dụng UDP và cung cấp dịch vụ phân giải tên miền? A. SMTP B. DHCP C. DNS D. HTTP Câu 7. Trong RDT 3.0, chuyên gi sẽ xây ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận? A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi số đừng quá trình truyền đữ liệu cho bên nhận C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh Câu 8. Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet? A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol) D. UDP (User Datagram Protocol) C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol) D. UDP (User Datagram Protocol) Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gối tin nếu không nhận được gối ACK sau thời gian chở của nổ? A. RDT 3.0 B. RDT 2.2 C. RDT 2.1 D. RDT 1.0 Câu 10. Trong mô hình OSI, tầng nào trọng mô hình OSI?	https://azota.vn/de-thi/1c	cnso							
B. Application – Presentation – Session – Transport – Network – Data Link - Physical C. Application – Session – Presentation – Transport – Network – Data Link – Physical D. Application – Presentation – Session – Transport – Internet – Data Link – Physical A. Session – Session – Transport – Network – Data Link – Physical Câu 2. Lóp OSI não chịu trách nhiệm thiết lập, duy trì và kết thúc phiên ? A. Session – B. Transport C. Data Link – D. Presentation Câu 3. Các dơn vị dữ liệu giao thức trong mô hình OSI được gọi là: A. UDP B giao thức của tầng não trong mô hình OSI? A. Tâng Network – B. PDU – C. OSI – D. Packet Câu 4. UDP là giao thức của tầng não trong mô hình OSI? A. Tâng Network – B. Tầng Transport C. Tầng Session – D. Tầng Presentation Câu 5. Một trong những ưu điểm của UDP so với TCP là gị? A. Mạnh mẽ hơn – B. Tốc độ truyền nhanh hơn C. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng – D. Xác nhận dữ liệu Câu 6. Giao thức nào dưới đây sử dụng UDP và cung cấp dịch vụ phân giải tên miền? A. SMTP – B. DHCP – C. DNS – D. HTTP Câu 7. 'Trong RDT 3.0, chuyện gi sẽ xây ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận? A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi sẽ dững quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận C. Bên gửi gửi ACK trừng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi ACK trừng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh Câu 8. : Giao thức não được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet? A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol) – B. FTP (File Transfer Protocol) Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gối tin nếu không nhận được gối ACK sau thời gian chờ của nó? A. RDT 3.0 – B. RDT 2.2 – C. RDT 2.1 – D. RDT 1.0 Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào trong mô hình OSI?  Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	Câu 1. Thứ tự đúng từ tr	ên xuống dưới trong mô hì	nh OSI là :						
C. Application – Session – Presentation – Transport – Network – Data Link – Physical  D. Application – Presentation – Session – Transport – Internet – Data Link - Physical  Câu 2. Lớp OSI nào chiu trách nhiệm thiết lập, duy trì và kết thúc phiên?  A. Session B. Transport C. Data Link D. Presentation  Câu 3. Các dơn vị dữ liệu giao thức trong mô hình OSI được gọi là:  A. UDP B. PDU C. OSI D. Packet  Câu 4. UDP là giao thức của tẳng nào trong mô hình OSI? A. Tầng Network B. Tầng Transport C. Tầng Session D. Tầng Presentation  Câu 5. Một trong những ưu điểm của UDP so với TCP là gi? A. Mạnh mê hơn B. Tốc độ truyền nhanh hơn C. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng D. Xác nhận dữ liệu  Câu 6. Giao thức nào dưới đây sử dụng UDP và cung cấp dịch vụ phân giải tên miền? A. SMTP B. DHCP C. DNS D. HTTP  Câu 7. Trong RDT 3.0, chuyện gì sẽ xây ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận? A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gối tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi sẽ dừng quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NaK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NaK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NaK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Dên Dức nhữ như	<b>A.</b> Application – Tran	sport – Sesstion – Presenta	tion – Network – Physical	– Data Link					
C. Application – Session – Presentation – Transport – Network – Data Link – Physical  D. Application – Presentation – Session – Transport – Internet – Data Link - Physical  Câu 2. Lớp OSI nào chiu trách nhiệm thiết lập, duy trì và kết thúc phiên?  A. Session B. Transport C. Data Link D. Presentation  Câu 3. Các dơn vị dữ liệu giao thức trong mô hình OSI được gọi là:  A. UDP B. PDU C. OSI D. Packet  Câu 4. UDP là giao thức của tẳng nào trong mô hình OSI? A. Tầng Network B. Tầng Transport C. Tầng Session D. Tầng Presentation  Câu 5. Một trong những ưu điểm của UDP so với TCP là gi? A. Mạnh mê hơn B. Tốc độ truyền nhanh hơn C. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng D. Xác nhận dữ liệu  Câu 6. Giao thức nào dưới đây sử dụng UDP và cung cấp dịch vụ phân giải tên miền? A. SMTP B. DHCP C. DNS D. HTTP  Câu 7. Trong RDT 3.0, chuyện gì sẽ xây ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận? A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gối tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi sẽ dừng quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NaK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NaK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NaK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Dên Dức nhữ như	<b>B.</b> Application – Pres	entation – Session – Transp	oort – Network – Data Link	- Physical					
Câu 2. Lớp OSI nào chịu trách nhiệm thiết lập, duy trì và kết thúc phiên ?  A. Session C. Data Link D. Presentation  Câu 3. Các đơn vị dữ liệu giao thức trong mô hình OSI được gọi là:  A. UDP B. PDU C. OSI D. Packet  Câu 4. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?  A. Tầng Network B. Tầng Transport C. Tầng Session D. Tầng Presentation  Câu 5. Một trong những ưu điểm của UDP so với TCP là gì? A. Mạnh mề hơn B. Tốc độ truyền nhanh hơn C. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng D. Xác nhận đữ liệu  Câu 6. Giao thức nào đười đây sử dụng UDP và cung cấp địch vụ phân giải tên miền? A. SMTP B. DHCP C. DNS D. HTTP  Câu 7. Trong RDT 3.0, chuyện gì sẽ xảy ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận? A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi sử ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh Câu 8.: Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet? A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol) C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol) D. UDP (User Datagram Protocol) Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gới tin néu không nhận được gới ACK sau thời gian chờ của nó? A. RDT 3.0 B. RDT 2.2 C. RDT 2.1 D. RDT 1.0  Câu 10. Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ? A. Tầng Vận Chuyến B. Tầng Liên Kết Dữ liệu C. Tầng Mạng Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	= =	=							
Câu 2. Lớp OSI nào chịu trách nhiệm thiết lập, duy trì và kết thúc phiên ?  A. Session B. Transport C. Data Link D. Presentation  Câu 3. Các đơn vị dữ liệu giao thức trong mô hình OSI được gọi là:  A. UDP B. PDU C. OSI D. Packet  Câu 4. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?  A. Tầng Network B. Tầng Transport C. Tầng Session D. Tầng Presentation  Câu 5. Một trong những ưu điểm của UDP so với TCP là gì? A. Mạnh mề hơn B. Tốc độ truyền nhanh hơn C. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng D. Xác nhận đữ liệu  Câu 6. Giao thức nào đười đây sử dụng UDP và cung cấp địch vụ phân giải tên miền? A. SMTP B. DHCP C. DNS D. HTTP  Câu 7. Trong RDT 3.0, chuyện gì sẽ xảy ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận? A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi sử dCK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh Câu 8.: Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet? A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol) B. FTP (File Transfer Protocol) C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol) D. UDP (User Datagram Protocol) Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gới tin nếu không nhận được gới ACK sau thời gian chờ của nớ? A. RDT 3.0 B. RDT 2.2 C. RDT 2.1 D. RDT 1.0 Câu 10. Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ? A. Tầng Vận Chuyến B. Tầng Liên Kết Dữ liệu D. Tầng Ưịng dụng Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	<b>D.</b> Application – Pres	entation – Session – Transp	oort – Internet – Data Link	- Physical					
A. Session C. Data Link D. Presentation  Câu 3. Các dơn vị dữ liệu giao thức trong mô hình OSI được gọi là: A. UDP B. PDU C. OSI D. Packet  Câu 4. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI? A. Tầng Network B. Tầng Transport C. Tầng Session D. Tầng Presentation  Câu 5. Một trong những ru điểm của UDP so với TCP là gì? A. Mạnh mẽ hơn B. Tốc độ truyền nhanh hơn C. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng D. Xác nhận đữ liệu  Câu 6. Giao thức nào dưới đây sử dụng UDP và cung cấp dịch vụ phân giải tên miền? A. SMTP B. DHCP C. DNS D. HTTP  Câu 7. Trong RDT 3.0, chuyện gi sẽ xảy ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận? A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gối tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi sẽ dừng quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận C. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh Câu 8.: Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet? A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol) C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol) B. FTP (File Transfer Protocol) Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gối tin nếu không nhận được gối ACK sau thời gian chờ của nố? A. RDT 3.0 B. RDT 2.2 C. RDT 2.1 D. RDT 1.0 Câu 10. Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đã địa chi? A. Tầng Vận Chuyển B. Tầng Liên Kết Dữ liệu C. Tầng Mạng Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?									
Câu 3. Các dơn vị dữ liệu giao thức trong mô hình OSI được gọi là:  A. UDP B. PDU C. OSI D. Packet  Câu 4. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?  A. Tầng Network B. Tầng Transport C. Tầng Session D. Tầng Presentation  Câu 5. Một trong những tru điểm của UDP so với TCP là gì?  A. Mạnh mẽ hơn B. Tốc độ truyền nhanh hơn C. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng D. Xác nhận dữ liệu  Câu 6. Giao thức nào dưới đây sử dụng UDP và cung cấp dịch vụ phân giải tên miền? A. SMTP B. DHCP C. DNS D. HTTP  Câu 7. Trong RDT 3.0, chuyển gi sẽ xảy ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận? A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi sẽ dừng quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh Câu 8.: Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet? A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol) C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol) D. UDP (User Datagram Protocol) Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gới ACK sau thời gian chờ của nó? A. RDT 3.0 B. RDT 2.2 C. RDT 2.1 D. RDT 1.0  Câu 10. Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chi? A. Tầng Vận Chuyển B. Tầng Liên Kết Dữ liệu C. Tầng Mạng D. Tầng Ứng dụng									
A. UDP  B. PDU  C. OSI  D. Packet  Câu 4. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?  A. Tầng Network  C. Tầng Session  D. Tầng Presentation  Câu 5. Một trong những tru điểm của UDP so với TCP là gì?  A. Mạnh mẽ hơn  B. Tốc độ truyền nhanh hơn  C. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng  D. Xác nhận dữ liệu  Câu 6. Giao thức nào dưới đây sử dụng UDP và cung cấp dịch vụ phân giải tên miền?  A. SMTP  B. DHCP  C. DNS  D. HTTP  Câu 7. Trong RDT 3.0, chuyển gì sẽ xảy ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận?  A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn  B. Bên gửi sẽ dừng quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận  C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh  D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh  Câu 8.: Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet?  A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol)  C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol)  D. UDP (User Datagram Protocol)  Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gới ACK sau thời gian chờ của nó?  A. RDT 3.0  B. RDT 2.2  C. RDT 2.1  D. RDT 1.0  Câu 10. Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chi?  A. Tầng Vận Chuyển  B. Tầng Liên Kết Dữ liệu  C. Tầng Mạng  Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	C. Data Link		<b>D.</b> Presentation						
Câu 4. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?  A. Tầng Network  C. Tầng Session  D. Tầng Presentation  Câu 5. Một trong những ưu điểm của UDP so với TCP là gì?  A. Mạnh mẽ hơn  B. Tốc độ truyền nhanh hơn  C. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng  D. Xác nhận dữ liệu  Câu 6. Giao thức nào dưới đây sử dụng UDP và cung cấp dịch vụ phân giải tên miền?  A. SMTP  B. DHCP  C. DNS  D. HTTP  Câu 7. 'Trong RDT 3.0, chuyện gì sẽ xảy ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận?  A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn  B. Bên gửi sẽ dừng quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận  C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh  D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh  Câu 8. : Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet?  A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol)  C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol)  D. UDP (User Datagram Protocol)  Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gối tin nếu không nhận được gối ACK sau thời gian chờ của nố?  A. RDT 3.0  B. RDT 2.2  C. RDT 2.1  D. RDT 1.0  Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ?  A. Tầng Vận Chuyển  B. Tầng Liên Kết Dữ liệu  C. Tầng Mạng  Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	Câu 3. Các đơn vị dữ liệ	u giao thức trong mô hình	OSI được gọi là:						
A. Tầng Network C. Tầng Session D. Tầng Presentation  Câu 5. Một trong những ưu điểm của UDP so với TCP là gì? A. Mạnh mẽ hơn B. Tốc độ truyền nhanh hơn C. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng D. Xác nhận dữ liệu  Câu 6. Giao thức nào dưới đây sử dụng UDP và cung cấp dịch vụ phân giải tên miền? A. SMTP B. DHCP C. DNS D. HTTP  Câu 7. Trong RDT 3.0, chuyện gì sẽ xảy ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận? A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi sẽ dừng quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh Câu 8.: Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet? A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol) B. FTP (File Transfer Protocol) C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol) D. UDP (User Datagram Protocol) Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gối tin nấu không nhận được gối ACK sau thời gian chờ của nó? A. RDT 3.0 B. RDT 2.2 C. RDT 2.1 D. RDT 1.0 Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chi? A. Tầng Vận Chuyển B. Tầng Liên Kết Dữ liệu C. Tầng Mạng Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	A. UDP	<b>B.</b> PDU	C. OSI	<b>D.</b> Packet					
C. Tầng Session  Câu 5. Một trong những tru điểm của UDP so với TCP là gì?  A. Mạnh mẽ hơn  B. Tốc độ truyền nhanh hơn  C. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng  D. Xác nhận đữ liệu  Câu 6. Giao thức nào dưới đây sử dụng UDP và cung cấp dịch vụ phân giải tên miền?  A. SMTP  B. DHCP  C. DNS  D. HTTP  Câu 7. :Trong RDT 3.0, chuyện gì sẽ xảy ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận?  A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn  B. Bên gửi sẽ dừng quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận  C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh  D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh  Câu 8.: Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet?  A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol)  C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol)  D. UDP (User Datagram Protocol)  Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gói ACK sau thời gian chờ của nó?  A. RDT 3.0  B. RDT 2.2  C. RDT 2.1  D. RDT 1.0  Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chi?  A. Tầng Vận Chuyển  B. Tầng Liên Kết Dữ liệu  C. Tầng Mạng  Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	Câu 4. UDP là giao thức	của tầng nào trong mô hìn	h OSI?						
Câu 5. Một trong những ưu điểm của UDP so với TCP là gì?  A. Mạnh mẽ hơn  C. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng  D. Xác nhận dữ liệu  Câu 6. Giao thức nào dưới đây sử dụng UDP và cung cấp dịch vụ phân giải tên miền?  A. SMTP  B. DHCP  C. DNS  D. HTTP  Câu 7. :Trong RDT 3.0, chuyện gì sẽ xảy ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận?  A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn  B. Bên gửi sẽ dừng quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận  C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh  D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh  Câu 8. : Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet?  A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol)  C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol)  D. UDP (User Datagram Protocol)  Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gới ACK sau thời gian chờ của nó?  A. RDT 3.0  B. RDT 2.2  C. RDT 2.1  D. RDT 1.0  Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chi?  A. Tầng Vận Chuyển  B. Tầng Liên Kết Dữ liệu  C. Tầng Mạng  Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	A. Tầng Network	, , , , , , , , , , , , , , , , , , ,							
A. Mạnh mẽ hơn C. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng D. Xác nhận dữ liệu  Câu 6. Giao thức nào dưới đây sử dụng UDP và cung cấp dịch vụ phân giải tên miền? A. SMTP B. DHCP C. DNS D. HTTP  Câu 7. :Trong RDT 3.0, chuyện gì sẽ xảy ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận? A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi sẽ dừng quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh Câu 8. : Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet? A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol) C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol) D. UDP (User Datagram Protocol) Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gói ACK sau thời gian chờ của nó? A. RDT 3.0 B. RDT 2.2 C. RDT 2.1 D. RDT 1.0  Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chi? A. Tầng Vận Chuyển B. Tầng Liên Kết Dữ liệu C. Tầng Mạng D. Tầng Ứng dụng  Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	C. Tầng Session		<b>D.</b> Tầng Presentation						
C. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng Câu 6. Giao thức nào dưới đây sử dụng UDP và cung cấp dịch vụ phân giải tên miền? A. SMTP B. DHCP C. DNS D. HTTP Câu 7. :Trong RDT 3.0, chuyện gì sẽ xảy ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận? A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi sẽ dừng quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh Câu 8. : Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet? A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol) C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol) D. UDP (User Datagram Protocol) Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gói ACK sau thời gian chờ của nó? A. RDT 3.0 B. RDT 2.2 C. RDT 2.1 D. RDT 1.0 Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chi? A. Tầng Vận Chuyển B. Tầng Liên Kết Dữ liệu C. Tầng Mạng D. Tầng Úng dụng Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	Câu 5. Một trong những	ưu điểm của UDP so với T	CP là gì?						
Câu 6. Giao thức nào dưới đây sử dụng UDP và cung cấp dịch vụ phân giải tên miền?  A. SMTP B. DHCP C. DNS D. HTTP  Câu 7. :Trong RDT 3.0, chuyện gì sẽ xảy ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận?  A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi sẽ dừng quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh Câu 8. : Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet? A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol) B. FTP (File Transfer Protocol) C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol) D. UDP (User Datagram Protocol) Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gói ACK sau thời gian chờ của nó? A. RDT 3.0 B. RDT 2.2 C. RDT 2.1 D. RDT 1.0 Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ? A. Tầng Vận Chuyển B. Tầng Liên Kết Dữ liệu C. Tầng Mạng D. Tầng Ứng dụng Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	A. Mạnh mẽ hơn								
A. SMTP B. DHCP C. DNS D. HTTP Câu 7. :Trong RDT 3.0, chuyện gì sẽ xảy ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận? A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn B. Bên gửi sẽ dừng quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh Câu 8. : Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet? A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol) B. FTP (File Transfer Protocol) C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol) D. UDP (User Datagram Protocol) Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gói ACK sau thời gian chờ của nó? A. RDT 3.0 B. RDT 2.2 C. RDT 2.1 D. RDT 1.0 Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ? A. Tầng Vận Chuyển B. Tầng Liên Kết Dữ liệu C. Tầng Mạng D. Tầng Ứng dụng Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	C. Hỗ trợ kiểm soát lưu lượng D. Xác nhận dữ liệu								
Câu 7. :Trong RDT 3.0, chuyện gì sẽ xảy ra khi bên gửi không nhận được ACK của bên nhận?  A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn  B. Bên gửi sẽ dừng quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận  C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh  D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh  Câu 8. : Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet?  A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol)  B. FTP (File Transfer Protocol)  C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol)  D. UDP (User Datagram Protocol)  Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gói ACK sau thời gian chờ của nó?  A. RDT 3.0  B. RDT 2.2  C. RDT 2.1  D. RDT 1.0  Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ?  A. Tầng Vận Chuyển  B. Tầng Liên Kết Dữ liệu  C. Tầng Mạng  D. Tầng Ứng dụng  Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	Câu 6. Giao thức nào dư								
A. Bên gửi tự phát hiện lỗi và gửi lại gói tin sau khi thời gian chờ hết hạn  B. Bên gửi sẽ dừng quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận  C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh  D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh  Câu 8.: Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet?  A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol)  B. FTP (File Transfer Protocol)  C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol)  D. UDP (User Datagram Protocol)  Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gói ACK sau thời gian chờ của nó?  A. RDT 3.0  B. RDT 2.2  C. RDT 2.1  D. RDT 1.0  Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ?  A. Tầng Vận Chuyển  B. Tầng Liên Kết Dữ liệu  C. Tầng Mạng  D. Tầng Ứng dụng  Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	A. SMTP	B. DHCP	C. DNS	<b>D.</b> HTTP					
<ul> <li>Bên gửi sẽ dừng quá trình truyền dữ liệu cho bên nhận</li> <li>C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh</li> <li>D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh</li> <li>Câu 8.: Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet?</li> <li>A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol)</li> <li>B. FTP (File Transfer Protocol)</li> <li>C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol)</li> <li>D. UDP (User Datagram Protocol)</li> <li>Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gói ACK sau thời gian chờ của nó?</li> <li>A. RDT 3.0</li> <li>B. RDT 2.2</li> <li>C. RDT 2.1</li> <li>D. RDT 1.0</li> <li>Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ?</li> <li>A. Tầng Vận Chuyển</li> <li>B. Tầng Liên Kết Dữ liệu</li> <li>C. Tầng Mạng</li> <li>D. Tầng Ứng dụng</li> <li>Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?</li> </ul>	<b>Câu 7.</b> :Trong RDT 3.0,	chuyện gì sẽ xảy ra khi <u>bêr</u>	<u>n gửi không nhận được AC</u> l	K của bên nhận?					
C. Bên gửi gửi ACK trùng lặp cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh  D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh  Câu 8.: Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet?  A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol)  B. FTP (File Transfer Protocol)  C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol)  D. UDP (User Datagram Protocol)  Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gói ACK sau thời gian chờ của nó?  A. RDT 3.0  B. RDT 2.2  C. RDT 2.1  D. RDT 1.0  Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ?  A. Tầng Vận Chuyển  B. Tầng Liên Kết Dữ liệu  C. Tầng Mạng  Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	A. Bên gửi tự phát hiệ	n lỗi và gửi lại gói tin sau	khi thời gian chờ hết hạn						
<ul> <li>D. Bên gửi gửi NAK cho bên nhận để báo hiệu về lỗi phát sinh</li> <li>Câu 8.: Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet?</li> <li>A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol)</li> <li>B. FTP (File Transfer Protocol)</li> <li>C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol)</li> <li>D. UDP (User Datagram Protocol)</li> <li>Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gói ACK sau thời gian chờ của nó?</li> <li>A. RDT 3.0</li> <li>B. RDT 2.2</li> <li>C. RDT 2.1</li> <li>D. RDT 1.0</li> <li>Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ?</li> <li>A. Tầng Vận Chuyển</li> <li>B. Tầng Liên Kết Dữ liệu</li> <li>C. Tầng Mạng</li> <li>D. Tầng Ứng dụng</li> <li>Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?</li> </ul>	B. Bên gửi sẽ dừng qu	uá trình truyền dữ liệu cho	bên nhận						
<ul> <li>Câu 8. : Giao thức nào được sử dụng để gửi và nhận email qua Internet?</li> <li>A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol)</li> <li>B. FTP (File Transfer Protocol)</li> <li>C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol)</li> <li>D. UDP (User Datagram Protocol)</li> <li>Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gói ACK sau thời gian chờ của nó?</li> <li>A. RDT 3.0</li> <li>B. RDT 2.2</li> <li>C. RDT 2.1</li> <li>D. RDT 1.0</li> <li>Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ?</li> <li>A. Tầng Vận Chuyển</li> <li>B. Tầng Liên Kết Dữ liệu</li> <li>C. Tầng Mạng</li> <li>D. Tầng Úng dụng</li> <li>Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?</li> </ul>	C. Bên gửi gửi ACK	trùng lặp cho bên nhận để t	páo hiệu về lỗi phát sinh						
A. SMTP (Simple Mail Transfer Protocol)  C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol)  D. UDP (User Datagram Protocol)  Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gói ACK sau thời gian chờ của nó?  A. RDT 3.0  B. RDT 2.2  C. RDT 2.1  D. RDT 1.0  Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ?  A. Tầng Vận Chuyển  B. Tầng Liên Kết Dữ liệu  C. Tầng Mạng  D. Tầng Ứng dụng  Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	<b>D.</b> Bên gửi gửi NAK	cho bên nhận để báo hiệu v	è lỗi phát sinh						
<ul> <li>C. HTTP (Hypertext Transfer Protocol)</li> <li>D. UDP (User Datagram Protocol)</li> <li>Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gói ACK sau thời gian chờ của nó?</li> <li>A. RDT 3.0</li> <li>B. RDT 2.2</li> <li>C. RDT 2.1</li> <li>D. RDT 1.0</li> <li>Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ?</li> <li>A. Tầng Vận Chuyển</li> <li>B. Tầng Liên Kết Dữ liệu</li> <li>C. Tầng Mạng</li> <li>D. Tầng Úng dụng</li> <li>Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?</li> </ul>	Câu 8.: Giao thức nào đ	ược sử dụng để gửi và nhậi	n email qua Internet?						
<ul> <li>Câu 9. Trong giao thức RDT, phiên bản nào thực hiện gửi lại gói tin nếu không nhận được gói ACK sau thời gian chờ của nó?</li> <li>A. RDT 3.0</li> <li>B. RDT 2.2</li> <li>C. RDT 2.1</li> <li>D. RDT 1.0</li> <li>Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ?</li> <li>A. Tầng Vận Chuyển</li> <li>B. Tầng Liên Kết Dữ liệu</li> <li>C. Tầng Mạng</li> <li>D. Tầng Ứng dụng</li> <li>Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?</li> </ul>	A. SMTP (Simple Ma	il Transfer Protocol)	B. FTP (File Transf	B. FTP (File Transfer Protocol)					
chờ của nó?  A. RDT 3.0  B. RDT 2.2  C. RDT 2.1  D. RDT 1.0  Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ?  A. Tầng Vận Chuyển  B. Tầng Liên Kết Dữ liệu  C. Tầng Mạng  D. Tầng Ứng dụng  Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	C. HTTP (Hypertext	Fransfer Protocol)	<b>D.</b> UDP (User Data	D. UDP (User Datagram Protocol)					
A. RDT 3.0 B. RDT 2.2 C. RDT 2.1 D. RDT 1.0 Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ? A. Tầng Vận Chuyển B. Tầng Liên Kết Dữ liệu C. Tầng Mạng D. Tầng Úng dụng Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?		RDT, phiên bản nào thực hi	ện gửi lại gói tin nếu không	nhận được gói ACK sau thời gian					
Câu 10. :Trong mô hình OSI, tầng nào thực hiện đa multiplexing và đa địa chỉ?  A. Tầng Vận Chuyển  B. Tầng Liên Kết Dữ liệu  C. Tầng Mạng  D. Tầng Ứng dụng  Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?		<b>B.</b> RDT 2.2	C. RDT 2.1	<b>D</b> . RDT 1.0					
<ul> <li>A. Tầng Vận Chuyển</li> <li>B. Tầng Liên Kết Dữ liệu</li> <li>C. Tầng Mạng</li> <li>D. Tầng Ứng dụng</li> <li>Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?</li> </ul>		,							
<ul> <li>C. Tầng Mạng</li> <li>D. Tầng Ứng dụng</li> <li>Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?</li> </ul>									
Câu 11. UDP là giao thức của tầng nào trong mô hình OSI?	_								
	• •	c của tầng nào trong mô hì							
	A. Tầng Network		,	B. Tầng Session					
	C. Tầng Presentation D. Tầng Transport								
Câu 12. Các giao thức tại Tầng Vận Chuyển Không cung cấp dịch vụ nào sau đây	_	i Tầng Vận Chuyển Không		đây					

A. Checksum			<b>B.</b> Đảm bảo độ trễ					
C. DeMultiplexing tại bên nhận				<b>D.</b> Multiplexing tại bên gửi				
Câu 13. UDP phù hợp	với ứng dụ	ıng nào sau đây	nhất?					
A. Streaming video			<b>B.</b> Úng dụng email					
C. Chuyển tiền qua Internet Banking				D. Những ứng dụng cần độ tin cậy cao				
Câu 14. Trong gói tin	UDP, thông	g tin về cổng ng	uồn và đ					
A. Payload	В.	Footer		C. Heade	r	<b>D.</b> Ch	necksum	
Câu 15. Cho thông đị	ệp HTTP G	ET sau đây:						
GET /page/1 HTTP/1.	1							
Host: api.example.net								
URL của đối tượng đư	rợc yêu cầu	là gì?						
<b>A.</b> /page/1				<b>B.</b> page/1				
C. api.example.net/page/1				<b>D.</b> api.example.net				
Câu 16.: Hãy xác đin	h URL của	đối tượng (Obje	et) trong	g thông điệ	HTTP GET	'ở hình bên	đưới	
T /favicon.ico HTTP/	1.1\rln st: th	uvien.uit.edu.vı	n rn					
connection2: keep-aliv	ve\r\n							
User-Agent: Moz	zilla/5.0	(Windows	NT	10.0;	Win64;	x64)	Safari/537.36 r\r	
accept:image/webp,im	age/apng.in	nage/svg+xml,i	mae/*,*/	*;q=0.8 r n				
ferer: http://thuvien.ui	t.edu.vn/rin	cept						
Encoding: gzip, deflat	elrin							
acept-Language: vi-V	N, vi; q=0.9	r n						
cookie:_ga=GA1.3.14	46413362.1	665909881;AS	P.NET_S	SessionId=3	3qvtcqpxkajn	n5rpqscnr3	ktn rn	
A. http://thuvien.ui	<b>A.</b> http://thuvien.uit.edu.vn/ <b>B.</b> thuvien.uit.edu.vn/							
C. /favicon.ico				<b>D.</b> thuvie	n.uit.edu.vn/f	avicon.ico		
<b>Câu 17.</b> Trong hoạt đơ về 5 ACK nhưng phía								
<b>A.</b> Phát gói 5,6,7 v	-				1 1	0 1		
<b>B.</b> Chờ hết thời gia								
C. Phát gói 5,6 và	_	_	i gói 2,3,	4				
<b>D.</b> Phát gói 5,6,7,8								
Câu 18. Giao thức HT	TP được sử	r dụng để làm g	trong m	iôi trường v	web?			
<b>A.</b> Hiển thị trang web			C	<b>B.</b> Điều khiển thiết bị				
C. Truyền dữ liệu				<b>D.</b> Chuyển file				
Câu 19. SMTP sử dụr	ng cổng số t	oao nhiêu		-				
<b>A.</b> 143	B.	25		<b>C.</b> 80		<b>D.</b> 22	5	
Câu 20. Các đơn vị dí	r liệu giao t	hức trong mô hì	nh OSI	được gọi là	• •			
A. UDP	В.	OSI		C. PDU		<b>D.</b> Pa	cket	
<b>Câu 21.</b> Alice thực hi 404, 502. Số lần Alice					ã trạng thái là	ần lượt nhậ	n được là <b>200, 304</b> ,	
<b>A.</b> 1 lần		2 lần		<b>C.</b> 3 lần		<b>D.</b> 41	ần	
Câu 22. Trong số các	cặp giao thi	ức và cổng dịch	vụ sau,	cặp nào là đ	đúng:			
A. HTTP: UDP, Po		0		_	: TCP, Port 1	10		
C. FTP: TCP, Port	D. Tất cả đều ĐÚNG							
Câu 23. Chọn phát biể		HTTP bền vững	:•					
A. HTTP bền vững				mỗi đối tượ	ng được tải.			
<b>B.</b> HTTP bền vững	•				_	nhiều đối 1	tượng.	

- C. HTTP bền vững tăng số lượng RTTs so với HTTP không bền vững.
- **D.** Khi server gửi một đối tượng qua kết nối, kết nối TCP tắt ngay lập tức.

Câu 24. Phát biểu nào sau đây là sai khi nói về HTTP bền vững?

- A. Một kết nối TCP có thể được sử dụng để gửi và nhận nhiều đối tượng.
- **B.** HTTP bền vững không yêu cầu bất kỳ RTTs trong quá trình tải đối tượng.
- C. HTTP bền vững giảm thiểu số lần RTTs.
- D. Kết nối TCP chỉ được đóng khi client hoặc server quyết định ngắt kết nối.

**Câu 25.** Client gửi một thông điệp HTTP request đến server với trường If-modified-since trongheader. Giả sử đối tượng trong server không có bất kỳ sự thay đổi nào kể từ thời điểmsau cùng khi client lấy đối tượng thì server sẽ gởi lại một thông điệp đáp ứng với status code có giá trị là gì?

**A.** 304

**B.** 404

C. 200

**D.** 301

Câu 26. Cho mô hình truyền thông của HTTP, trong đó server phản hồi một HTTP response cho client như sau:

HTTP/1.1 404 Not Found

Date: Thu, 13 Oct 2016 06:29:17 +0000

Server: Apache/2.2.3 (CentOS)

Content-Length: 530

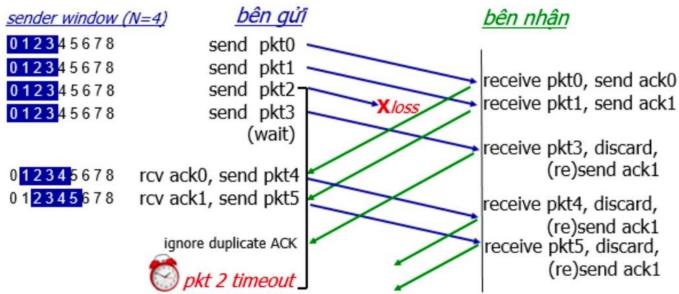
Connection: Close

Content-type: text/html

Phát biểu nào sau đây là SAI?

- A. Server đang sử dụng HTTP phiên bản 1.1
- **B.** Web server được sử dụng là Apache/2.2.3
- C. Server trả về thành công một trang Web
- **D.** Server trả về một nội dung có chiều dài là 530 bytes

## Câu 27.



Xem hình mô tả hoạt động của Lặp lại có lựa chọn (Selective repeat) dưới đây, sauthời gian timeout, bên gửi sẽ hành động ?

A. Chỉ gởi lại pkt2

B. Gởi lại pkt1, pkt2, pkt3, pkt4

C. Gởi lại pkt0, pkt1, pkt2, pkt3

D. Gởi lại pkt2, pkt3, pkt4, pkt5

Câu 28. Lượng dữ liệu lớn nhất mà một segment có thể chứa được giới hạn bởi thông số nào sau đây?

A. Băng thông tối đa

**B.** MTU (Maximum Transmission Unit)

C. MSS (Maximum Segment Size)

**D.** Băng thông tối đa và MTU

Câu 29. Tính checksum của 2 chuỗi 16 bit sau:

## 10101100 01010001

## 01001001 11001100

**A.** 00001001 11100010

**B.** 01001001 11100010

**C.** 00001001 11110010

**D.** 00011001 11100010

Câu 30. Tại sao phải dùng Web Caching

A. Giảm thời gian đáp ứng cho yêu cầu của Client

**B.** Giảm lưu lượng trên đường link truy cập của 1 tổ chức

C. Cho phép những nhà cung cấp nội dung "nghèo nàn" được cung cấp nội dung đó 1 cách hiệu quả.

D. Tất cả đều đúng.

----HÉT---